

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: “BÉ CÓ THỂ ĐI KHẮP  
NƠI BẰNG PTGT”**

*Số tuần: 4 Tuần (Từ ngày 31/03/2025 đến ngày 25/04/2025)*

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
TT	Mục tiêu			
<b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b>				
<i>* Phát triển vận động</i>				
1.	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp:</li> <li>+ Hít vào, thở ra</li> <li>- Tay: + 2 tay giơ lên cao, hạ xuống; + 2 tay đưa ra phía trước - đưa về phía sau.</li> <li>- Lưng, bụng, lườn:</li> <li>+ Quay người sang 2 bên phải, trái.</li> <li>+ Ngửa người ra phía sau.</li> <li>- Chân: + Ngồi xuống, đứng lên.</li> <li>+ Đứng nhún chân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Các bài thể dục sáng</li> <li>* Các bài tập phát triển chung ở chơi - tập có chủ định.</li> <li>- Hô hấp:</li> <li>+ Hít vào, thở ra</li> <li>- Tay: + 2 tay giơ lên cao, hạ xuống; + 2 tay đưa ra phía trước - đưa về phía sau</li> <li>- Lưng, bụng, lườn:</li> <li>+ Quay người sang 2 bên phải, trái.</li> <li>+ Ngửa người ra phía sau</li> <li>- Chân: + Ngồi xuống, đứng lên.</li> <li>+ Đứng nhún chân.</li> </ul>	
2.	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động: Đi kết hợp với chạy.	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Tập đi, chạy:</li> <li>- Đi kết hợp với chạy.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động chơi - tập có chủ định:</li> <li>+ VĐCB: Đi kết hợp với chạy.</li> <li>TCVĐ: Bò bê.</li> </ul>	
3.	Trẻ biết thực	- Ném bóng trúng	+ VĐCB: Ném bóng vào	

	hiện phối hợp vận động tay - mắt: Ném bóng trúng đích (Đích xa 70->100 cm); ném bóng vào đích (Xa 1->1,2m)	đích; ném bóng vào đích	đích. TCVĐ: Chim và ô tô + VĐCB: Bò theo đường đích dắc (STEAM). TCVĐ: Một đoàn tàu nhỏ xíu. + BTTH: Bật xa bằng hai chân - Ném bóng trúng đích.	
4.	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò theo đường đích dắc.	- Bò theo đường đích dắc.	- Hoạt động chơi: + TCM: Ô tô vào bến; Chim và ô tô; Chèo thuyền; Máy bay.	
5.	Trẻ biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động: Bật xa bằng hai chân.	- Bật xa bằng hai chân	- Chơi dạo chơi ngoài trời	
6.	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”.	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau. - Lật mở trang sách. - Rót, nhào, khấy, đào, vò xé	* Hoạt động chơi: - TTV: bán hàng; bác sĩ khám bệnh, - Xem tranh về 1 số PTGT.	
7.	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đát, nặn, xếp,	- Tập cầm bút tô, vẽ. - Nhón, nhặt đồ vật. - Chắp ghép hình. - Xếp chồng 6 - 8 khói	- Tô màu PTGT; nặn bánh xe; dán cánh buồm... - Xếp hình PTGT; xâu vòng...	

	xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ...			
--	----------------------------------	--	--	--

## 2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

15.	- Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe... để nhận biết đặc điểm nổi bật của đồ vật tương.	- Tìm đồ vật vừa mới cát giấu. - Sờ nắn, nhìn... đồ vật để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật quen thuộc.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: Nhận biết: + Xe đạp, xe máy ( <i>TCTV</i> <i>Bánh xe đạp, bánh xe máy</i> ) + Ô tô con, ô tô tải ( <i>TCTV Ô tô con, ô tô tải</i> ).  + Ca nô, thuyền buồm. + Máy bay ( <i>TCTV Máy bay</i> ) * Hoạt động chơi: xem tranh ảnh về chủ đề.	
19.	- Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật quen thuộc.	- Tên, đặc điểm nổi bật và công dụng phương tiện giao thông gần gũi phù hợp với địa phương.		
21.	- Trẻ chỉ hoặc lấy hoặc cát đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.	- Hình tròn - hình vuông.	* Nội dung kết hợp chơi - tập có chủ định: Nhận biết: Ô tô con, ô tô tải.	

## 3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

22.	- Trẻ có thể thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động.	- Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói: Cháu lấy cho cô đồ chơi ô tô đặt lên giá ... - Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc: Xe máy kêu	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: trò chuyện giờ đón, trả trẻ.  * Hoạt động chơi: + Chơi tự do ngoài trời. + Chơi ở các khu vực chơi.	
-----	---	--	---	--

		píp píp, ô tô kêu bim, bim, bim...		
23.	- Trẻ trả lời các câu hỏi: “Ai đây?”, “cái gì đây?”, “...làm gì?”, “...thế nào?” (ví dụ: Ô tô kêu như thế nào?”, ...)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe các câu hỏi: “cái gì?”, “làm gì?”, “để làm gì?”, “ở đâu?”, “như thế nào?”.</li> <li>- Trả lời và đặt câu hỏi: “cái gì?”, “làm gì?”, “ở đâu?”, “thế nào?”, “để làm gì?”, “tại sao?”. </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động giao lưu cảm xúc: giờ đón, trả trẻ trò chuyện về 1 số PTGT.</li> </ul>	
24.	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: “Xe ca và xe Lu”; Ô tô con học bài”, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý: Truyện: Xe ca và xe Lu; Ô tô con học bài.</li> <li>- Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động chơi - tập có chủ định:</li> <li>+ Truyện: Xe ca và xe Lu (<i>TCTV: Xe lu, xe ca</i>).</li> <li>* Hoạt động chơi: kể chuyện cho trẻ nghe: “Ô tô con học bài”.</li> </ul>	
25.	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm các âm khác nhau.</li> <li>- Đọc các đoạn thơ,</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động chơi - tập có chủ định:</li> <li>+ Thơ: Sóng và bé</li> </ul>	
26.	- Trẻ biết đọc được bài thơ: Sóng và bé; mai dây em lớn, ca dao, đồng dao; Đi cầu đi quán;	<ul style="list-style-type: none"> <li>bài thơ ngắn có câu 3- 4 tiếng: Sóng và bé; mai dây em lớn.</li> <li>- Nghe các bài thơ, đồng dao - Đồng dao: đi cầu đi quán; câu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>(<i>TCTV: Giật lùi, rút lui</i>) ; mai dây em lớn.</li> <li>* Hoạt động chơi - tập buổi chiều:</li> <li>+ Ca dao - Đồng dao: Đi cầu đi quán;</li> </ul>	

	với sự giúp đỡ của cô giáo.	đó: về các PTGT, câu hát ru: Bà còng đi chợ trời mưa;	+ Những câu hát ru: Bà còng đi chợ trời mưa. + Câu đó: về các PTGT	
28.	<p>Trẻ có thể sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chào hỏi, trò chuyện.</li> <li>- Bày tỏ nhu cầu của bản thân.</li> <li>- Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “cái gì đây?”;</li> </ul>	<p>- Sử dụng các từ chỉ đồ vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.</p>	<p>* Hoạt động giao lưu cảm xúc: trò chuyện giờ đón trẻ, trả trẻ về 1 số PTGT đường bộ, đường thủy, đường hàng không.</p>	

#### **4. Lĩnh vực phát triển TC, KNXH và thẩm mỹ**

37.	<p>- Trẻ biết thê hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).</p>	<p>- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.</p>	<p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Góc TTV: bán hàng; bác sĩ khám bệnh; cho em ăn; ru em ngủ.</li> <li>+ Góc VĐ: chơi với bóng, vòng, ô tô, kéo đầy xe</li> <li>+ Góc NT: xem tranh về các PTGT, dán cánh buồm, nặn bánh xe, tô màu các PTGT.</li> </ul>	
38.	<p>- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.</p>	<p>- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Góc HĐVĐV: xâu vòng các màu; xếp đường đi cho ô tô. xếp hình các</li> </ul>	

			<p>PTGT.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chơi - tập buổi chiều: Trải nghiệm: đi xe đạp; lái ô tô đồ chơi.</li> <li>- Chơi theo ý thích các giờ đón, trả trẻ; dạo chơi ngoài trời...</li> </ul>	
39.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thực hiện một số yêu cầu của người lớn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động chơi - tập có chủ định: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ PTKN&amp;KNXH: Nào chúng ta cùng đi du lịch</li> <li>* Hoạt động chơi; giờ đón, trả trẻ.</li> <li>- Trò chuyện hằng ngày</li> </ul> </li> </ul>	
40.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết hát bài: “Em tập lái ô tô” và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc: lái ô tô; bóng tròn to.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát: Em tập lái ô tô</li> <li>- Tập vận động đơn giản theo nhạc: lái ô tô; bóng tròn to</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động chơi - tập có chủ định: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hát: Em tập lái ô tô.</li> <li>+ VĐTN: lái ô tô; bóng tròn to</li> </ul> </li> </ul>	
41.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy lắc lư theo bài hát-bản nhạc và nghe các dụng cụ âm nhạc.</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau: Em đi qua ngã tư đường phố; Em đi chơi thuyền; Anh phi công ơi!</li> <li>- TCAN: thi ai nhanh; Nghe bài hát lấy đồ dùng, đồ chơi tương ứng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Chơi - tập có chủ định: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nghe hát - nghe nhạc: Em đi qua ngã tư đường phố; Em đi chơi thuyền; Anh phi công ơi!</li> <li>+ TCAN: thi ai nhanh; Nghe bài hát lấy đồ dùng, đồ chơi tương ứng</li> </ul> </li> </ul>	

		ứng		
42.	- Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình.</li> <li>- Xem tranh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động chơi - tập có chủ định: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nặn bánh xe</li> <li>+ Xâu vòng màu xanh, hồng, trắng.</li> <li>+ Dán cánh buồm</li> <li>+ Tô màu máy bay</li> </ul> </li> <li>* Hoạt động chơi: chơi - tập ở các khu vực chơi; xem tranh về chủ đề.</li> </ul>	
<b>Tổng số mục tiêu: 22</b>				

**NGƯỜI XD KẾ HOẠCH**

**XÁC NHẬN CỦA BGH**

**Phạm Thị Hà**

